

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN NAM TỪ LIÊM
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: **315/2022/HS-ST**

Ngày: 26/12/2022.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NAM TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Đỗ Thúy Anh;

- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Tiến Chuyên;
Ông Lê Minh Hiệp.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Đặng Thị Thùy Dung, Cán bộ Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm tham gia phiên tòa:* Ông Đỗ Trần Nam, Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 12 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 317/2022/TLST-HS ngày 30 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 329/2022/QĐXXST-HS ngày 09/12/2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Ngô Văn D** - Sinh năm: 1963

Tên gọi khác: Không

Nơi thường trú: Khu tập thể B, phường P, quận Đ, thành phố H

Quốc tịch: Việt Nam Dân tộc: Kinh Tôn giáo: Không

Trình độ học vấn: 07/10

Nghề nghiệp: Lao động tự do

Con ông: Ngô Doãn P (Đã chết)

Con bà: Phạm Thị N (Đã chết)

Gia đình có bốn người con, bị cáo là con thứ tư

Vợ: Nguyễn Thị H SN: 1982 (Đã ly hôn)

Bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2003, con bé sinh năm 2007

Tiền án, Tiền sự: Không

Nhân thân: Ngày 25/12/2021, đi cai nghiện ma túy tự nguyện tại Cơ sở cai nghiện ma túy số 2- Sở lao động thương binh xã hội Hà Nội. Ngày 25/6/2022, hoàn thành chương trình cai nghiện ma túy tự nguyện.

Bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 17/9/2022. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Số 1- Công an thành phố Hà Nội. *Có mặt.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 00 phút ngày 17/9/2022, Tổ công tác Công an phường X đang làm nhiệm vụ tại đường F, khu đô thị T, tổ X phường X, quận N, thành phố H phát hiện Ngô Văn D đang đứng ở vỉa hè trước số 18BTXX đường F có biểu hiện nghi vấn. Yêu cầu kiểm tra, phát hiện trong túi áo chống nắng bên phải D đang mặc có 01 bao thuốc lá Thăng Long, bên trong có 02 gói nilong màu xanh và bên trong 02 gói nilong màu xanh này có 02 gói giấy chứa chất bột màu trắng. Tại chỗ, Ngô Văn D khai 02 gói giấy đó là ma túy loại Heroine, D được thuê vận chuyển từ khu vực N về X để giao cho một người tên L và được trả công 100.000 đồng. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong tang vật và dẫn giải D cùng vật chứng về trụ sở Công an phường X để làm việc.

Vật chứng thu giữ:

- 02 (hai) gói giấy, bên trong chứa chất bột màu trắng nghi là ma túy;
- 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Philips màu đen, gắn Sim số 0338.785.XXX;
- Số tiền 100.000 đồng.

Quá trình điều tra xác định:

Ngô Văn D là người nghiện ma túy Heroine lâu năm. Ngày 25/12/2021, D đi cai nghiện ma túy tự nguyện tại Cơ sở cai nghiện ma túy số 2 - Sở lao động thương binh xã hội Hà Nội. Ngày 25/6/2022, hoàn thành chương trình cai nghiện ma túy tự nguyện và tr ở về địa phương làm nghề chở nước thuê. D khai: Khoảng 11 giờ ngày 15/7/2022, D được một người bạn xã hội tên L, sử dụng số điện thoại 0973.913.XXX gọi đến số điện thoại 0338.785.XXX của D để nhờ đến khu vực N nhận đồ và ship về khu đô thị X với tiền công là 100.000 đồng, D đồng ý. Theo chỉ dẫn của L, D đến khu vực cửa hầm đi bộ (vỉa hè giao cắt đường T1 với T2, thuộc phường N) đứng đợi thì có một nam thanh niên lạ mặt (không xác định được nhân thân, lai lịch) đi đến đưa cho D một bao thuốc lá Thăng Long, nói: “gửi cho L” và người này trả cho D 100.000 đồng tiền “ship hàng”. Sau đó, D mang bao thuốc lá đi giao cho L tại khu vực khu đô thị X. Tại đây, D thấy L bóc mở bao thuốc lá lấy từ bên trong ra một gói giấy chứa chất bột màu trắng, lúc này D biết đó là ma túy Heroine và cùng L sử dụng hết gói Heroine nêu trên tại khu vực bãi đất trống thuộc công viên F, phường X, quận N, thành phố H.

Khoảng 11 giờ ngày 17/9/2022, L tiếp tục gọi điện cho D nhờ đến khu vực N để lấy hộ bao thuốc lá mang về khu đô thị X cho L như lần trước. D nhận thức rõ L bảo đi lấy ma túy nhưng vì muốn được hưởng tiền công nên D đồng ý. Sau khi thỏa thuận với L, D đến địa điểm cũ (cửa hầm đi bộ N) đứng đợi thì được nam thanh niên gặp lần trước đưa cho D một bao thuốc lá Thăng Long cùng số tiền 100.000 đồng tiền công. D không mở ra xem nhưng biết

trong bao thuốc lá chứa ma túy, nên cất vào túi áo chống nắng D đang mặc rồi đi về khu đô thị X để giao ma túy cho L. Đến khoảng 13 giờ cùng ngày, khi D đang đứng đợi trên vỉa hè đường F thì bị Công an phường X kiểm tra phát hiện bắt quả tang cùng vật chứng.

Tại Bản kết luận giám định số 6575 ngày 26/9/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự- Công an thành phố Hà Nội xác định:

Chất bột màu trắng bên trong 02 gói giấy đều là ma túy loại Heroine, tổng khối lượng 0,350 gam.

Tại cơ quan điều tra, Ngô Văn D khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên. Lời khai của bị can phù hợp khách quan với lời khai của người chứng kiến và tài liệu chứng cứ thu thập được. Đối với việc D khai ngoài hành vi vận chuyển ma túy cho L ngày 17/9/2022 thì D còn vận chuyển trái phép chất ma túy cho L ngày 15/7/2022. Ngoài lời khai của D ra không còn tài liệu nào khác chứng minh hành vi của D. Mặt khác, không có lời khai của L về việc này nên không đủ căn cứ khẳng định D phạm tội 02 lần.

Đối với L, sử dụng số điện thoại 0973.913.XXX là người thuê D đi nhận ma túy (như D khai) Quá trình điều tra xác định: người đứng tên thuê bao số điện thoại trên là chị Vũ Thị L1 (Sinh năm: 1978; HKTT: thôn L, xã N, huyện N, tỉnh N). Tại Cơ quan điều tra, chị L1 khai: chị làm nghề bán nước tại khu vực bến xe M và đã có nhiều lần cung cấp thông tin cá nhân (CMND/CCCD) cho những người tiếp thị hàng hoá, chị khẳng định chị không đăng ký và sử dụng số điện thoại trên; chị cũng không quen biết Ngô Văn D. Do D không cung cấp được nhân thân, lai lịch, nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

Đối với những người đã đưa ma túy cho D tại cửa hàng đi bộ N để giao cho L (như D khai). Quá trình điều tra không xác định được nhân thân, lai lịch. Do đó, Cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

Tại bản cáo trạng số 328/CT - VKS ngày 29/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm bị cáo Ngô Văn D bị truy tố về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” theo Điểm c Khoản 1 Điều 250 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, bị cáo Ngô Văn D khai nhận hành vi phạm tội của mình, thành khẩn nhận tội và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quan điểm như cáo trạng truy tố và kết luận bị cáo Ngô Văn D đã phạm tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”, quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 250 của Bộ luật hình sự. Sau khi đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, xem xét tình tiết giảm nhẹ, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điểm c Khoản 1 Điều 250, điểm s Khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự tuyên phạt bị cáo Ngô Văn D mức án từ 30 tháng đến 36 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

Xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 đề nghị Tòa tuyên:

+ Tịch thu tiêu huỷ 01 phong bì trên có chữ kí Ngô Văn D, cán bộ Nguyễn Xuân N1, giám định viên Vũ Việt C và con dấu màu đỏ hình tròn của Công an phường X.

+ Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Philips màu đen, gắn Sim số 0338.785.XXX; số tiền 100.000 đồng.

Lời nói sau cùng bị cáo thấy ăn năn về hành vi phạm tội của mình và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an quận Nam Từ Liêm, Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm và của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại quá trình điều tra, bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định của pháp luật.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai tại cơ quan điều tra cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 13 giờ 00 phút ngày 17/9/2022, tại khu vực vỉa hè trước số 18BTXX đường F, phường X, quận N, thành phố H, Ngô Văn D có hành vi vận chuyển trái phép 0,350 gam ma túy loại Heroine, mục đích hưởng lợi 100.000 đồng tiền công thì bị tổ công tác Công an phường X phát hiện, bắt quả tang cùng vật chứng.

Hành vi của bị cáo Ngô Văn D đã phạm vào tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”, tội danh và khung hình phạt được quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 250 của Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo là hoàn toàn có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền kiểm soát các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an, ảnh hưởng đến sức khỏe cộng đồng. Tuy nhiên, khi lượng hình Hội đồng xét xử có xem xét các tình tiết giảm nhẹ mà bị cáo được áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[4] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Tình tiết giảm nhẹ: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo D thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tình tiết tăng nặng: Không.

[5] Căn cứ vào tính chất và mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo đã được phân tích ở trên: Xét thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian và áp dụng hình phạt tù có thời hạn trong khung hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 250 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[6] Về hình phạt bổ sung: Các tài liệu có trong hồ sơ cho thấy bị cáo không có thu nhập ổn định vì vậy Hội đồng xét xử quyết định miễn áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về vật chứng vụ án đã bàn giao cho Chi cục thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm là: 02 (hai) gói giấy, bên trong chứa chất bột màu trắng nghi là ma túy cần tịch thu tiêu hủy; 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Philips màu đen, gắn Sim số 0338.785.XXX; Số tiền 100.000 đồng cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[8] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Ngô Văn D phạm tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”.

Áp dụng: Điểm c, Khoản 1, Điều 250; điểm s khoản 1, Điều 51; Điều 38; Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106, Điều 136, Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt Ngô Văn D 30 (Ba mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 17/9/2022.

Xử lý vật chứng:

+ Tịch thu tiêu hủy 02 (hai) gói giấy, bên trong chứa chất bột màu trắng nghi là ma túy.

+ Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Philips màu đen, gắn Sim số 0338.785.XXX; số tiền 100.000 đồng.

(Các vật chứng trên hiện Chi cục thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm đang quản lý theo biên bản giao, nhận vật chứng số 63 ngày 01/12/2022 và Giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 30/11/2022).

Bị cáo Ngô Văn D phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND Q.Nam Từ Liêm;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- TAND thành phố Hà Nội;
- Công an Q.Nam Từ Liêm;
- TT lý lịch-Sở Tư pháp TP.Hà Nội;
- Chi cục THADS Q.Nam Từ Liêm;
- Lưu HS - VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đỗ Thúy Anh